

B?NG DÁP ÁN

Câu 1.[Nhận biết] $6+6+6+6$ bằng

A. 6

B. 6.2

C. 6.4

D. 64

Lời giải

Chọn C

Phương pháp giải

Đếm số các số 6 trong tổng.

Sử dụng kết quả: $a.b = a + a + \dots + a$ (Có b số hạng)

Kí hiệu của phép nhân là $a \times b$ hoặc $a.b$

Bài làm

Tổng trên có 4 số 6 nên $6+6+6+6=6.4$

Đáp án cần chọn là: C

> Nếu các thừa số đều bằng chữ hoặc chỉ có một thừa số bằng số thì ta có thể không viết dấu nhân ở giữa các thừa số đó. Chẳng hạn, $a.b = ab; a.b.c = abc; 2.m = 2m; 2.m.n = 2mn$

Câu 2.[Nhận biết] Cho $A = 5 + 5 + 5 + \dots + 5$ (có m số 5). Khẳng nào sau đây sai?

A. $A = 5 \times m$

B. $A = 5.m$

C. $A = 20$

D. $A = 5m$

Lời giải

Chọn C

Phương pháp giải

$a.b = a + a + \dots + a$ (Có b số hạng)

Kí hiệu của phép nhân là $a \times b$ hoặc $a.b$

Nếu các thừa số đều bằng chữ, hoặc chỉ có một thừa số bằng số thì ta có thể không viết dấu nhân giữa các thừa số.

Bài làm

$A = 5 + 5 + 5 + \dots + 5$ có m số 5 nên $A = 5 \times m = 5.m = 5m$

Đáp án cần chọn là: C

$A = 5 + 5 + 5 + \dots + 5$ là không phải là tổng của 4 số 5 nên không thể bằng 20.

Câu 3.[Nhận biết] 789×123 bằng:

A. 97047

B. 79047

C. 47097

D. 77047

Lời giải

Chọn A

Phương pháp giải

Đặt tính rồi tính.

Bài làm

$$\begin{array}{r} 789 \\ \times 123 \\ \hline 2367 \\ 1578 \\ 789 \\ \hline 97047 \end{array}$$

Vậy $789 \times 123 = 97047$

Đáp án cần chọn là: A

Ta có thể viết $789 \times 123 = 789.123$

Câu 4.[Nhận biết] Tích $4 \times a \times b \times c$ bằng

A. 4

B. $4ab$

C. $4 + abc$

D. $4abc$

Lời giải

Phương pháp giải

Định nghĩa về phép chia hết và phép chia có dư.

Bài làm

Khi chia a cho b , trong đó $b \neq 0$, ta luôn tìm được đúng hai số tự nhiên q và r duy nhất sao cho:

$$a = b.q + r \quad \text{trong đó} \quad 0 \leq r < b$$

Phép chia a cho b là phép chia có dư nên $r \neq 0$

Vậy $0 < r < b$.

Đáp án cần chọn là: C

Nếu không để ý đến cụm từ “phép chia có dư” thì sẽ chọn nhầm đáp án(D)

Câu 9.[Nhận biết] Biểu diễn phép chia $445: 13$ dưới dạng $a = b.q + r$ trong đó $0 \leq r < b$

A. $445 = 13.34 + 3$

B. $445 = 13.3 + 34$

C. $445 = 34.3 + 13$

D. $445 = 13.34$

Lời giải

Chọn A

Phương pháp giải

Đặt tính rồi tính.

Xác định a, b, q, r trong phép chia vừa nhận được.

Bài làm

$$\begin{array}{r|l} 445 & 13 \\ 39 & 34 \\ \hline 55 & \\ 52 & \\ \hline 3 & \end{array}$$

Số bị chia là $b = 445$, số chia là $b = 13$ thương $q = 34$, số dư là $r = 3$. Ta biểu diễn phép chia như sau:

$$445 = 13.34 + 3$$

Đáp án cần chọn là: A

Xác định chính xác các giá trị a, b, q, r tránh nhầm lẫn đáp án.

Câu 10.[Nhận biết] Viết kết quả của phép chia $1442: 13$ dưới dạng $a = b.q + r$

A. $1442 = 13.110 + 12$

B. $1442 = 13.111 + 12$

C. $1442 = 13.120 + 11$

D. $1442 = 13.110 + 11$

Lời giải

Chọn A

Phương pháp giải

Đặt tính rồi tính.

Xác định thương và số dư trong phép chia.

$$a = b.q + r$$

q và r lần lượt là thương và số dư trong phép chia a cho b .

Bài làm

$$\begin{array}{r|l} 1442 & 13 \\ 13 & 110 \\ \hline 14 & \\ 13 & \\ \hline 12 & \\ 0 & \\ \hline 12 & \end{array}$$

1095 91

91 12

185

182

3

Vậy $1095 = 91.12 + 3$

Thương và số dư lần lượt là 12 và 3.

Đáp án cần chọn là: B

Chú ý đến thứ tự của thương và số dư.

Câu 14.[Thông hiểu] Kết quả của phép tính $547.63 + 547.37$ là**A.** 54700**B.** 5470**C.** 45700**D.** 54733**Lời giải**

Chọn A

Phương pháp giải

Sử dụng tính chất phân phối của phép nhân đối với phép cộng để thực hiện phép tính.

$$ab + ac = a(b + c)$$

Bài làm

$$\text{Ta có } 547.63 + 547.37 = 547.(63 + 37) = 547.100 = 54700.$$

Đáp án cần chọn là: A

Câu 15.[Thông hiểu] $2.(5 + 6)$ bằng**A.** $2.5 + 6$ **B.** $2 + 5 + 6$ **C.** $2.5 + 2.6$ **D.** $2.5.6$ **Lời giải**

Chọn C

Phương pháp giải

Sử dụng tính chất phân phối của phép nhân đối với phép cộng: $a.(b + c) = a.b + a.c$

Bài làm

Tổng $5+6$ có 2 số hạng nên khi nhân 2 với tổng này ta lấy 2.5 và 2.6 rồi cộng với nhau:

$$2.(5 + 6) = 2.5 + 2.6$$

Đáp án cần chọn là: C

Một số em chỉ lấy 2 nhân với số hạng đầu tiên trong ngoặc và chọn đáp án A

Câu 16.[Thông hiểu] $A = 2.(2 + 5 + 15 + 8) + 98.(2 + 5 + 15 + 8)$ bằng**A.** $A = 2 + 98.(2 + 5 + 15 + 8)$ **B.** $A = (2 + 98) \cdot 20$ **C.** $A = 100.(2 + 5 + 15 + 8)$ **D.** $A = (2 + 98) + (2 + 5 + 15 + 8)$ **Lời giải**

Chọn C

Phương pháp giải

Sử dụng tính chất phân phối của phép nhân đối với phép cộng: $a.b + a.c = a.(b + c)$

Bài làm

 $A = 2.(2 + 5 + 15 + 8) + 98.(2 + 5 + 15 + 8)$ có $(2 + 5 + 15 + 8)$ chung nên đặt $(2 + 5 + 15 + 8)$ ra ngoài:

$$A = 2.(2 + 5 + 15 + 8) + 98.(2 + 5 + 15 + 8) = (2 + 5 + 15 + 8) \cdot (2 + 98) = (2 + 5 + 15 + 8) \cdot 100 = 100.(2 + 5 + 15 + 8)$$

Đáp án cần chọn là: C

Nếu quên dấu ngoặc thì em có thể chọn nhầm đáp án A: $A = 2 + 98.(2 + 5 + 15 + 8)$ **Câu 17.[Thông hiểu]** Tính nhanh $125.1975.4.8.25$ **A.** 1975000000**B.** 1975000**C.** 19750000**D.** 197500000**Lời giải**

Chọn D

Phương pháp giải

Áp dụng tính chất giao hoán của phép nhân để tính nhanh

Bài làm